DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 6

VÒNG THI: 10

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
1	37089979	Hà Đức Khánh	19	07	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	110	1564	01	Hà Đức KH ánh
2	37089045	Đinh Ngọc Diệp	23	10	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1529	01	Đinh Ngọc Diệp
3	36552617	Phùng Nhật Minh	12	07	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1287	01	Phùng Nhật Minh
4	37079056	Nguyễn Thị Đạo Chân	19	03	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	1679	01	Nguyễn Thị Đạo Chân
5	37069905	Nguyễn Thị Tuyết Lâm	13	08	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1691	01	Nguyễn Thị Tuyết Lâm
6	37066975	Nguyễn Tiến Phúc	7	12	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	220	1416	01	Phúc - Nguyễn Tiến Phúc
7	37162890	Nguyễn Đức Kiên	20	07	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	1463	01	Nguyễn Đức Kiên
8	37067610	Định Hải Nam	10	12	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1631	01	Đinh Hải Nam
9	37090643	Nguyễn Minh Khoa	8	08	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1323	01	Nguyễn Minh Khoa
10	37087960	Nguyễn Bùi Nam Phong	16	11	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	180	1540	01	Nguyễn Bùi Nam Phong
11	37086221	Lê Hồng Thái	25	11	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	762	01	Lê Hồng Thái
12	37064874	Bùi Anh Thư	10	8	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1243	01	Thư - Bùi Anh Thư
13	37105467	Đỗ Nguyễn Hải Phong	16	01	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	280	1141	01	Phong - Đỗ Nguyễn Hải Phong
14	37163419	Nguyễn Mai Trang	24	12	2011	6	6A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	180	1293	02	Nguyễn Mai Trang
15	36282885	Phạm Hà Anh	22	04	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	240	1480	1	- Phạm Hà Anh
16	37063269	Dương Hải Minh	11	9	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	110	1144	01	- Dương Hải Minh
17	37084895	Phạm Trí Lâm	27	9	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1476	01	- Phạm Trí Lâm.
18	37162781	Đặng Phương Thảo	08	06	2011	6	6A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1218	01	Đặng Phương Thảo
19	37064508	Phạm Thị Linh	06	3	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	989	01	Linh - Phạm Thị Linh
20	37068018	Lương Sỹ Hiếu	11	9	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	717	01	Hiếu - Lương Sỹ Hiếu
21	37066779	Nguyễn Tiến Dũng	15	02	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	130	1689	1	Dũng - Nguyễn Tiến Dũng -

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
22	37073825	Vũ Quang Hưng	17	5	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	1240	01	Hưng - Vũ Quang Hưng
23	37079510	Nguyễn Hoàng Mai Anh	12	03	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	270	1109	01	Nguyễn Hoàng Mai Anh
24	36655062	Nguyễn Trung Hiếu	1	10	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	1039	01	Nguyễn Trung Hiếu
25	37088250	Nguyễn Hoàng Thanh Mai	23	6	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1016	01	Nguyễn Hoàng Thanh Mai
26	37073539	Lê Hữu Sơn Tùng	25	10	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	1532	01	Tùng - Lê Hữu Sơn Tùng
27	37072293	Trần Đức Hùng	04	6	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	130	1359	01	Trần Đức Hùng
28	36651906	Nguyễn Phương Thảo	19	03	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	120	962	01	Nguyễn Phương Thảo
29	37074235	Bùi Thị Hồng Vy	06	01	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	180	1013	01	Vy - Bùi Thị Hồng Vy
30	36562644	Vũ Minh Anh	05	01	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1430	01	Vũ Minh Anh
31	37085921	Nguyễn Gia Huy	11	12	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1239	01	Huy Nguyễn Gia Huy
32	37083900	Dương Quang Nhật	24	9	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1257	01	Dương Quang Nhật
33	37061991	Nguyễn Phú Anh	13	11	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1314	01	Nguyễn Phú Anh
34	37067692	Đỗ Trần Hà Anh	20	10	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	1007	01	Anh - Đỗ Trần Hà Anh

An Dương, ngày 08 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của Giám thị 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bùi Văn Nhanh

Xác nhận của Giám thị 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Mạnh Hải

Xác nhận của hội đồng tổ chức thi
(Ký và ghi rõ họ tên)
(Đóng dấu của hội đồng tổ chức)

ỦY BAN NHÂN DÂN H.AN DƯƠNG TỈNH HẢI PHÒNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HỒNG

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Dung

DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN TIẾNG ANH LỚP 6

VÒNG THI: 10

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
1	37089045	Đinh Ngọc Diệp	23	10	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1742	01	Diệp - Đinh Ngọc Diệp
2	37162890	Nguyễn Đức Kiên	20	07	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	110	1788	01	Nguyễn Đức Kiên - Kiên
3	37087960	Nguyễn Bùi Nam Phong	16	11	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	260	1901	01	Nguyễn Bùi Nam Phong
4	37067610	Đinh Hải Nam	10	12	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	130	1825	01	Đinh Hải Nam
5	37074235	Bùi Thị Hồng Vy	6	01	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1657	01	Vy - Bùi Thị Hồng Vy
6	37085921	Nguyễn Gia Huy	11	12	2011	6	6A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	1578	01	Huy - Nguyễn Gia Huy
7	36651906	Nguyễn Phương Thảo	19	03	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	1807	01	Thảo - Nguyễn Phương Thảo
8	37090643	Nguyễn Minh Khoa	8	08	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	1444	01	Khoa - Nguyễn Minh Khoa
9	37066975	Nguyễn Tiến Phúc	7	12	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1794	01	Phúc - Nguyễn Tiến Phúc
10	37069905	Nguyễn Thị Tuyết Lâm	13	08	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	1810	01	Nguyễn Thị Tuyết Lâm
11	37089979	Hà Đức Khánh	19	07	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	120	1703	01	Hà Đức Khánh
12	37079056	Nguyễn Thị Đạo Chân	19	03	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1762	01	Nguyễn Thị Đạo Chân
13	37105467	Đỗ Nguyễn Hải Phong	16	01	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1826	01	Phong - Đỗ Nguyễn Hải Phong
14	36655062	Nguyễn Trung Hiếu	01	10	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1676	01	Hiếu - Nguyễn Trung Hiếu
15	37079510	Nguyễn Hoàng Mai Anh	12	03	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1826	01	Nguyễn Hoàng Mai Anh
16	36552617	Phùng Nhật Minh	12	07	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	1845	01	Minh - Phùng Nhật Minh
17	36562644	Vũ Minh Anh	05	01	2011	6	6A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1322	01	Anh - Vũ Minh Anh
18	36282885	Phạm Hà Anh	22	04	2011	6	6A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	120	1766	01	Phạm Hà Anh

An Dương, ngày 09 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của Giám thị 1	Xác nhận của Giám thị 2	Xác nhận của hội đồng tổ chức thi
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	(Ký và ghi rõ họ tên) (Đóng dấu của hội đồng tổ chức)
Tạ Thị Kim Oanh	Nguyễn Thị Thuỳ	HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Thị Dung

UỶ BAN NHÂN DÂN H.AN DƯƠNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HỒNG HẢI PHÒNG

DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 7

VÒNG THI: 10

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
1	37078937	Chu Đức Anh Vũ	6	01	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1613	01	Chu Đức Anh Vũ
2	37162980	Nguyễn Tiến Đạt	15	04	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	60	1600	01	Đạt - Nguyễn Tiến Đạt
3	37162723	Nguyễn Bạch Dương	3	02	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1530	01	Dương - Nguyễn Bạch Dương
4	35809483	Đồng Quốc Minh	2	05	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1743	01	Minh - Đồng Quốc Minh
5	36485120	Nguyễn Đức Kim Khiết	3	03	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	270	1711	01	Nguyễn Đức Kim Khiết
6	37080461	Đồng Đức Nguyên	7	09	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	120	1426	01	Nguyên - Đồng Đức Nguyên
7	36863818	Nguyễn Thùy Linh	26	05	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1701	01	Linh - Nguyễn Thùy Linh.
8	37163309	Trương Thị Minh Tuệ	11	11	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	60	1428	01	Tuệ - Trương Thị Minh Tuệ
9	34341710	Nguyễn Trường Thịnh	24	12	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1081	01	Thịnh - Nguyễn Trường Thịnh
10	36316902	Phạm Thị Thanh Mai	4	08	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	1624	01	Mai - Phạm Thị Thanh Mai
11	36919530	Nguyễn Phương Cần	30	10	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1615	01	Cần - Nguyễn Phương Cần
12	37074506	Đinh Thị Cẩm Tú	10	01	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1509	01	Tú - Đinh Thị Cẩm Tú
13	36858571	Bùi Hoàng Thùy Linh	19	01	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1582	01	Linh - Bùi Hoàng Thùy Linh
14	37162733	Dương Phương Thảo	21	06	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1265	01	Thảo - Dương Phương Thảo
15	37104000	Nguyễn Quang Vinh	19	02	2010	7	7a5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	1012	01	Vinh - Nguyễn Quang Vinh
16	37100273	Nguyễn Đức Tiến	2	04	2010	7	7A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	60	1011	1	Tiến - Nguyễn Đức Tiến
17	35376396	Đồng Đức Bảo Minh	31	03	2010	7	7A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1473	1	Minh - Đồng Đức Bảo Minh
18	37162812	Phạm Trúc Lam	18	08	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	50	1470	01	Lam - Phạm Trúc Lam
19	36447934	Chu Đức Dũng	20	12	2010	7	7A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	60	1299	01	Dũng - Chu Đức Dũng

An Dương, ngày 08 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của Giám thị 1	Xác nhận của Giám thị 2	Xác nhận của hội đồng tổ chức thi
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	(Ký và ghi rõ họ tên)
		(Đóng dấu của hội đồng tổ chức)
Bùi Văn Thanh	Nguyễn Mạnh Hải	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HỒNG HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Thị Dung

DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN TIẾNG ANH LỚP 8

VÒNG THI: 10

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
1	36390519	Ngô Văn Thiệu	27	7	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	250	1844	1	Thiệu Ngô Văn Thiệu
2	34029642	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	07	9	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1808	1	Anh Nguyễn Thị Quỳnh Anh
3	35995624	Trương Thị Khánh Vân	01	7	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1768	1	Trương Thị Khánh Vân
4	37145613	Vũ Ngọc Ánh	07	09	2009	8	8A4	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	\	\	\	Nghỉ ốm).
5	37145554	Phạm Thùy Dương	03	10	2009	8	8A4	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	290	1226	1	Dương Phạm Thùy Dương.
6	36524350	Lê Thị Thu Quyên	30	11	2009	8	8A6	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	200	1784	1	Quyên Lê Thị Thu Quyên
7	36679936	Nguyễn Hiếu Minh Thành	15	12	2009	8	8A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	1855	1	Thành Nguyễn Hiếu Minh Thành

An Dương, ngày 09 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của Giám thị 1 *(Ký và ghi rõ họ tên)*	Xác nhận của Giám thị 2 *(Ký và ghi rõ họ tên)*	Xác nhận của hội đồng tổ chức thi (Ký và ghi rõ họ tên) (Đóng dấu của hội đồng tổ chức)
Nguyễn Thị Kim Thanh	Ngô Thị Liên	HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Thị Dung

ỦY BAN NHÂN DÂN H.AN DƯƠNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HỒNG HẢI PHÒNG

DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 8

VÒNG THI: 10

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
1	37145554	Phạm Thùy Dương	03	10	2009	8	8A4	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	290	1791	01	Dương Phạm Thùy Dương
2	36391406	Lê Minh Hoàng	21	10	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	220	1809	01	Hoàng Lê Minh Hoàng
3	37145613	Vũ Ngọc Ánh	07	09	2009	8	8A4	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	\	\	\	<Nghỉ ốm>
4	36390519	Ngô Văn Thiệu	27	7	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	260	1782	01	Ngô Văn Thiệu
5	35999170	Hoàng Minh Vương	20	9	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1752	01	Hoàng Minh Vương
6	37086106	Ngô Thuỳ Lâm	08	06	2009	8	8A3	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1609	01	Ngô Thuỳ Lâm
7	36402714	Nguyễn Trung Đức	22	10	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1288	01	Đức Nguyễn Trung Đức
8	36404769	Nguyễn Hoàng Ngân	11	09	2009	8	8A6	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1775	01	Ngân Nguyễn Hoàng Ngân
9	34521819	Chu Minh Khôi	19	3	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	200	1587	01	Khôi Chu Minh Khôi
10	34510395	Lê Minh Hải	30	4	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1828	01	Lê Minh Hải
11	36394835	Lê Ngọc Đàn	09	6	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	210	1829	01	Đàn Lê Ngọc Đàn
12	34029642	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	07	9	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1298	01	Anh Nguyễn Thị Quỳnh Anh
13	34522226	Lê Phương Thảo	17	4	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	130	1845	01	Thảo Lê Phương Thảo
14	36395234	Phạm Phương Thảo	19	12	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1769	01	Thảo Phạm Phương Thảo
15	34508881	Dương Minh Ngọc	17	7	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	290	1926	01	Ngọc Dương Minh Ngọc
16	36005814	Lê Thị Hằng	01	01	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1845	01	Hằng Lê Thị Hằng
17	34510721	Nguyễn Hoàng Vi Thảo	05	05	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1777	01	Thảo Nguyễn Hoàng Vi Thảo
18	36396434	Nguyễn Nam Khánh	26	6	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1021	04	Khánh Nguyễn Nam Khánh
19	35995624	Trương Thị Khánh Vân	01	7	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	250	1710	01	Vân Trương Thị Khánh Vân
20	36035432	Nguyễn Thị Phương Thảo	07	01	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	967	02	Thảo Nguyễn Thị Phương Thảo
21	37090865	Nguyễn Trà My	28	11	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1529	01	My Nguyễn Trà My

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
22	37089606	Nguyễn Phương Vy	15	10	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	110	1822	01	Vy Nguyễn Phương Vy
23	34517851	Nguyễn Phúc Nguyên	18	8	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	985	01	Nguyên Nguyễn Phúc Nguyên.
24	37086935	Vũ Thị Anh Thư	18	8	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1769	01	Thư Vũ Thị Anh Thư
25	36524350	Lê Thị Thu Quyên	30	11	2009	8	8A6	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	270	1715	01	Quyên Lê Thị Thu Quyên
26	36391942	Nguyễn Thị Thu Trang	27	3	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	90	1059	01	Trang Nguyễn Thị Thu Trang
27	36471385	Nguyễn Việt Hoàng	04	06	2009	8	8A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	240	1836	01	Hoàng Nguyễn Việt Hoàng
28	36514216	Nguyễn Bình Minh	14	06	2009	8	8A5	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1813	01	Minh Nguyễn Bình Minh
29	36679936	Nguyễn Hiếu Minh Thành	15	12	2009	8	8A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	260	1790	01	Thành Nguyễn Hiếu Minh Thành
30	37080530	Trần Thu Hà	03	07	2009	8	8A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1844	01	Trần Thu Hà.
31	35991032	Bùi Khánh Huyền	14	1	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1641	01	Huyền Bùi Khánh Huyền
32	36390454	Nguyễn Thanh Thảo	04	11	2009	8	8A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	1660	01	Thảo Nguyễn Thanh Thảo
33	37089704	Nguyễn Hà Trang	06	06	2009	8	8A6	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	140	981	01	Trang Nguyễn Hà Trang

An Dương, ngày 09 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của Giám thị 1	Xác nhận của Giám thị 2	Xác nhận của hội đồng tổ chức thi
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	(Ký và ghi rõ họ tên) (Đóng dấu của hội đồng tổ chức)
Bùi Thị Quỳnh Ân	Tạ Thị Tâm Oanh	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HỒNG HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Thị Dung

DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 9

VÒNG THI: 10

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
1	33458500	Nguyễn Lê Thanh Hiền	31	07	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	280	1218	02	Hiền Nguyễn Lê Thanh Hiền
2	36656998	Nguyễn Thị Lan Phương	16	06	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1788	01	Phương Nguyễn Thị Lan Phương
3	35373067	Nguyễn Ngọc Sơn	17	08	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1466	01	Sơn Nguyễn Ngọc Sơn
4	36575086	Dương Thị Thanh Thuỳ	20	11	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	210	1748	01	Thùy Dương Thị Thanh Thùy
5	36660743	Chu Đức Phúc	05	07	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	220	1098	01	Phúc Chu Đức Phúc
6	34460759	Nguyễn Thùy Linh	16	04	2008	9	9A4	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	210	1743	01	Nguyễn Thùy Linh
7	36457431	Dương Quang Minh	25	12	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	200	1689	01	Minh Dương Quang Minh
8	34235147	Nguyễn Thu Huyền	07	01	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1784	01	Nguyễn Thu Huyền
9	36674937	Trần Hà Phương	27	09	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1770	01	Phương Trần Hà Phương
10	36995716	Trương Thị Bích Ngọc	18	09	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	270	1459	01	Ngọc Trương Thị Bích Ngọc
11	36652692	Bùi Minh Khuê	10	07	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1258	01	Khuê Bùi Minh Khuê
12	36393682	Phạm Hoàng Việt	10	11	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	1726	01	Việt Phạm Hoàng Việt
13	36766948	Chu Khánh Linh	24	07	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1804	01	Linh Chu Khánh Linh
14	35357904	Nguyễn Thị Hiền Anh	19	04	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1770	01	Anh Nguyễn Thị Hiền Anh
15	36668424	Vũ Thị Thanh Thùy	15	12	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	220	1517	01	Thùy Vũ Thị Thanh Thùy
16	35359882	Lê Yến Vi	18	03	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	210	1818	01	Vi Lê Yến Vi
17	35961859	Nguyễn Hoàng Hải	10	9	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	200	1597	01	Hải Nguyễn Hoàng Hải
18	33425170	Nguyễn Phúc Bảo Long	25	01	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	170	1415	01	Long Nguyễn Phúc Bảo Long
19	36660625	Vũ Minh Hà	18	04	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1756	01	Hà Vũ Minh Hà
20	36647697	Phạm Hải Anh	29	09	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	230	1789	01	Anh Phạm Hải Anh
21	34470251	Vũ Thị Vân Khánh	24	03	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1716	01	Khánh Vũ Thị Vân Khánh

STT	ID	Họ và tên	Ngày sinh (1): Ngày (2): Tháng (3): Năm			Khối lớp (4): Khối (5): Tên lớp		Địa phương			Kết quả thi (vòng cấp Quốc gia) (6): Điểm (7): Thời gian (8): Số lần thi (9): Ký và ghi rõ họ tên			
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành	(6)	(7)	(8)	(9)
22	34457730	Trần Hoàng Anh	03	01	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	.80	1439	01	Anh Trần Hoàng Anh
23	35921798	Nguyễn Hà Phương	13	04	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1800	01	Nguyễn Hà Phương
24	34144679	Phạm Đức Công Thành	08	02	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1744	01	Phạm Đức Công Thành
25	36552303	Ngô Khánh Huyền	09	12	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	70	1539	01	Huyền Ngô Khánh Huyền
26	36431417	Lê Duy Anh	12	05	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	150	1325	01	Anh Lê Duy Anh
27	36675089	Lê Anh Tâm	11	02	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	160	1834	01	Tâm Lê Anh Tâm
28	33604928	Đồng Thị Thùy Dương	26	05	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	180	1872	01	Dương Đồng Thị Thùy Dương
29	35766628	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	13	05	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	80	1666	01	Hoa Nguyễn Thị Tuyết Hoa
30	35774912	Lê Hoàng	07	10	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	130	1784	01	Lê Hoàng
31	36581570	Đoàn Ngọc Dũng	01	12	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	130	1770	01	Dũng Đoàn Ngọc Dũng
32	36971430	Phan Phương Thảo	17	03	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	180	1590	01	Thảo Phan Phương Thảo
33	37083973	Nguyễn Linh Huyền	30	12	2008	9	9A2	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	110	1644	01	Nguyễn Linh Huyền
34	36672370	Ngô Hà Linh	09	09	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	180	1762	01	Linh Ngô Hà Linh
35	36670031	Trần Quang Hải	24	02	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	\	\	\	\
36	36649240	Ngô Văn Dũng	26	05	2008	9	9A1	Trường THCS An Hồng	An Dương	Hải Phòng	190	1803	01	Dũng Ngô Văn Dũng

An Dương, ngày 09 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của Giám thị 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Hồng Oanh

Xác nhận của Giám thị 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thuý

Xác nhận của hội đồng tổ chức thi
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Đóng dấu của hội đồng tổ chức)

UỶ BAN NHÂN DÂN H.AN DƯƠNG T.P HẢI PHÒNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HỒNG

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Dung